

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án Cải tạo, nâng cấp
kè Việt Thống đoạn từ K63+900 - K64+900 đê hữu Cầu, huyện Quế Võ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

*Căn cứ các Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ
về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về
quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính
hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;*

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại văn bản số 82/BC-STC ngày 06/7/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án Cải tạo, nâng
cấp kè Việt Thống đoạn từ K63+900 - K64+900 đê hữu Cầu, huyện Quế Võ, với
những nội dung như sau:

- Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp kè Việt Thống đoạn từ K63+900 - K64+900
đê hữu Cầu, huyện Quế Võ.
- Chủ đầu tư: Chi cục Thủy lợi.
- Tổng mức đầu tư: **20.000.000.000 đồng** (Hai mươi tỷ đồng).
- Thời gian khởi công và hoàn thành thực tế: 2020 - 2021.
- Đơn vị thi công: Công ty TNHH xây dựng và dịch vụ thương mại Tiến Thịnh.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Được quyết toán	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Nguồn vốn đầu tư công ngân sách tỉnh và các nguồn vốn khác (nếu có)	16.225.581.000	8.000.000.000	8.225.581.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị tăng (+), giảm (-)
	Tổng số	18.095.821.000	16.233.534.000	-1.862.287.000
1	Xây dựng	15.045.973.000	14.541.158.000	-504.815.000
2	CP QLDA	441.599.000	423.900.000	-17.699.000
3	CP tư vấn ĐTXD	1.633.453.000	1.121.880.000	-511.573.000
4	Chi khác	151.109.000	146.596.000	-4.513.000
5	Dự phòng	823.687.000	0	-823.687.000

3. Chi tiết thẩm tra giá trị quyết toán:

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Giá trị đề nghị quyết toán	Giá trị chấp thuận quyết toán	Giá trị tăng (+), giảm (-)
	Tổng số	16.233.534.000	16.225.581.000	-7.953.000
1	Xây dựng	14.541.158.000	14.541.158.000	0
2	CP QLDA	423.900.000	423.900.000	0
3	CP tư vấn ĐTXD	1.121.880.000	1.121.880.000	0
4	Chi khác	146.596.000	138.643.000	-7.953.000

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư: Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí công trình là:

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản cố định (đồng)	Tài sản lưu động	Chi tiết theo nguồn vốn
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Ninh	16.225.581.000		Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác (nếu có)

2. Tình hình công nợ

a. Số vốn đã thanh toán (đến ngày 28.06.2020):	8.000.000.000đ
b. Nợ phải thu:	8.225.581.000đ
- Ngân sách tỉnh và các nguồn vốn khác (nếu có) cấp bổ sung:	8.225.581.000đ
c. Nợ phải trả:	8.225.581.000đ
- Công ty TNHH xây dựng và dịch vụ thương mại Tiến Thịnh:	7.033.858.000đ
- Công ty cổ phần tư vấn xây dựng nông nghiệp và PTNT Bắc Ninh:	320.480.000đ
- Công ty TNHH đầu tư xây dựng thương mại tổng hợp Thái Thành:	208.900.000đ

- Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT Bắc Ninh:	423.900.000đ
- Công ty cổ phần Long Mã:	50.900.000đ
- Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Long Biên:	48.900.000đ
- Công ty Bảo Việt Bắc Ninh:	72.000.000đ
- Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Ninh:	3.600.000đ
- Sở Tài chính Bắc Ninh:	63.043.000đ

Điều 4. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Kho bạc Nhà nước Bắc Ninh; Chi cục Thủy lợi; Chủ tịch UBND huyện Quế Võ và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: nd

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh: CVP, PCVP NN;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vương Quốc Tuấn

Vương Quốc Tuấn

